

**HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH**

**SOM KHITH VONG PAN NHA**

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BOKEO CỘNG HÒA DÂN CHỦ  
NHÂN DÂN LÀO**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ  
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ**

**HÀ NỘI - 2019**



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Du lịch là ngành công nghiệp có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội (KT - XH) của quốc gia. Du lịch là ngành công nghiệp không khói, tạo thu nhập nhanh; giúp quốc gia, địa phương bù đắp thiếu hụt ngân sách thúc đẩy thanh toán tài khoản vãng lai; giúp tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân khi tham gia kinh doanh du lịch.

Trên thế giới hiện nay, du lịch trở thành hoạt động KT - XH phổ biến, là cầu nối tình hữu nghị, là phương tiện gìn giữ hòa bình và hợp tác giữa các quốc gia, dân tộc. Ở nhiều quốc gia, du lịch là một trong những ngành kinh tế hàng đầu, phát triển với tốc độ cao, đem lại những lợi ích to lớn về KT - XH.

Ở Cộng hòa Dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào, hoạt động du lịch tuy mới được phát triển, nhưng cũng đã góp phần quan trọng vào phát triển nền kinh tế, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao mức sống nhân dân các bộ tộc Lào. Trong quá trình phát triển của mình, ngành du lịch CHDCND Lào vẫn còn nhiều hạn chế, các dịch vụ gắn với du lịch chưa đa dạng, kết cấu hạ tầng của du lịch chưa theo kịp tốc độ phát triển, chất lượng dịch vụ du lịch còn thấp, giá cả cao, sản phẩm du lịch chưa phong phú... Thực tế này dẫn tới năng lực cạnh tranh của ngành du lịch và các sản phẩm du lịch ở Lào ở trình độ còn thấp nhất là trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.

Bo Kẹo là một tỉnh miền núi, nằm trong khu vực "Tam giác vàng", có địa hình đa dạng, bao gồm cả đồng bằng và miền núi, có vị trí thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, thương mại và du lịch. Tỉnh nằm trong vùng liên kết giữa các tỉnh miền núi phía Tây Bắc Lào với Trung Quốc, Thái Lan và Myanma. Tỉnh Bo Kẹo không chỉ là một trung tâm buôn bán, mà còn có nhiều tiềm năng để khai thác và phát triển du lịch biên giới với nhiều danh lam thắng cảnh, có nhiều đặc sắc đa dạng về văn hóa các dân tộc. Bo Kẹo cũng xác định ngành du lịch sẽ trở thành một ngành kinh tế quan trọng của Tỉnh. Chính vì thế, trong thời gian qua ngành du lịch tỉnh Bo Kẹo đã có phát triển nhất định. Các loại hình du lịch đã được quan tâm phát triển như du lịch gắn tâm linh, du lịch khám phá, du lịch gắn di tích lịch sử...Số lượng du khách đến Bo Kẹo ngày càng tăng lên, đóng góp của ngành du lịch vào ngân sách của Tỉnh cũng tăng lên. Thu nhập và việc làm từ du lịch cũng tăng. Đây là kết quả đáng khích lệ của ngành du lịch tỉnh Bo Kẹo. Tuy nhiên so với tiềm năng lợi thế về du lịch, thì việc phát triển này chưa tương xứng. Trên thực tế, Du lịch Bo Kẹo chưa thực sự khai thác tiềm năng lợi thế so sánh vốn có của địa phương và chưa đủ điều kiện

để khai thác như: đường giao thông đưa khách du lịch đến các điểm du lịch còn khó khăn, các cơ sở lưu trú, cơ sở phục vụ du khách còn chưa đa dạng và còn ở trình độ thấp. Các vấn đề quản lý nhà nước (QLNN) về du lịch trên địa bàn Tỉnh còn nhiều hạn chế. Cơ chế chính sách QLNN về du lịch còn nhiều bất cập chưa thực sự tạo môi trường kinh tế, pháp luật, xã hội thuận lợi để phát triển du lịch; Vấn đề quy hoạch và thực hiện kế hoạch ngành du lịch chưa thực sự tốt; Quan điểm định hướng phát triển du lịch chưa mang tính dài hạn; Năng lực bộ máy QLNN về du lịch cũng ở trình độ thấp; Kết cấu hạ tầng du lịch trên địa bàn chưa phát triển. Ngành du lịch Bo Kẹo còn non trẻ về nhân lực, thiếu kinh nghiệm quản lý, khả năng cạnh tranh với các nước cũng như các tỉnh trong nước về du lịch còn yếu. Kết quả lượng khách quốc tế đến Bo Kẹo còn quá ít so với các tỉnh trong nước và các tỉnh lân cận của nước ngoài. Đây là thách thức lớn đặt ra cho ngành du lịch của tỉnh Bo Kẹo nói riêng và CHDCND Lào nói chung.

Từ thực tế đó cho thấy, việc nghiên cứu nhằm tìm giải pháp hoàn thiện QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo là vấn đề cần thiết và cấp bách hiện nay. Đó cũng là vấn đề cơ bản và lâu dài trong việc phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế không chỉ riêng ở tỉnh Bo Kẹo, mà còn là vấn đề của nhiều tỉnh khác ở CHDCND Lào, là yêu cầu mang tính chiến lược lâu dài nhằm phát triển ngành du lịch ở CHDCND Lào trong giai đoạn tiếp theo. Đó cũng là lý do của việc lựa chọn đề tài "Quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào" làm luận án tiến sĩ, chuyên ngành Quản lý kinh tế.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu của luận án**

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và kinh nghiệm thực tiễn QLNN về du lịch ở cấp tỉnh, luận án phân tích làm rõ thực trạng, thành công, hạn chế và đề xuất hệ thống giải pháp nhằm hoàn thiện QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo, CHDCND Lào tầm nhìn đến 2030.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án**

Để thực hiện được các mục đích nghiên cứu nêu trên, nhiệm vụ nghiên cứu luận án đặt ra là:

- Tổng quan các công trình khoa học có liên quan đến đề tài nghiên cứu, luận án chỉ ra những vấn đề đã được làm rõ, những khoảng trống nghiên cứu và xác định những nội dung cần tiếp tục làm rõ trong nghiên cứu.

- Phân tích luận giải cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn QLNN về du lịch ở cấp tỉnh ở CHDCND Lào; luận giải đặc thù QLNN về du lịch cấp tỉnh liên kết với các tỉnh trong và ngoài nước.

- Phân tích, đánh giá thực trạng QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo từ 2007 đến 2017, rút ra những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân chủ yếu.

- Đề xuất một hệ thống giải pháp nhằm hoàn thiện QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của đề tài luận án là QLNN ở cấp tỉnh đối với hoạt động du lịch, trong khuôn khổ chức năng, nhiệm vụ được phân cấp cho chính quyền tỉnh dưới góc độ quản lý kinh tế.

Chủ thể quản lý: Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bo Kẹo, Sở Thông tin, Văn hóa và Du lịch (TT-VH -DL) là đơn vị tham mưu cho UBND tỉnh Bo Kẹo trong quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Về không gian: Toàn bộ các hoạt động QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo

Về thời gian: Đánh giá thực trạng QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo trong thời gian từ 2007 đến 2017 (đây là giai đoạn sơ du lịch tỉnh Bo Kẹo được tách ra); đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm hoàn thiện QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2030.

Về nội dung nghiên cứu: Luận án chủ yếu tập trung làm rõ những nội dung QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng việc xây dựng và thực hiện các quy hoạch, chiến lược và các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch; đầu tư kết cấu hạ tầng nhằm phát triển du lịch ở địa phương; tổ chức HDDL ở địa phương và kiểm tra, giám sát HDDL ở địa phương.

### **4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **4.1. Cơ sở lý luận của luận án**

Việc nghiên cứu đề tài dựa trên cơ sở lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, quan điểm đường lối chính sách của Đảng Nhân dân cách mạng (NDCM) Lào và Nhà nước CHDCND Lào về QLNN đối với du lịch, tiếp thu có chọn lọc những giá trị lý luận có tính phổ biến và những yếu tố phù hợp trong các tư tưởng, lý thuyết về du lịch, về QLNN đối với du lịch trong nước và trên thế giới; những kết quả nghiên cứu có giá trị đương đại đã được công bố trong những thập niên gần đây ở một số nước, trong đó có Việt Nam, đối chiếu, so sánh với điều kiện thực tiễn của tỉnh Bo Kẹo CHDCND Lào để phân tích, luận chứng và đề xuất các giải pháp có cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc QLNN về du lịch ở tỉnh Bo Kẹo nước CHDCND Lào.

#### **4.2. Phương pháp nghiên cứu luận án**

Để thực hiện những mục tiêu và nhiệm vụ nói trên, hoạt động điều tra sử dụng các nguồn từ phương pháp tiếp cận truyền thống như phân tích

tổng hợp nhằm làm rõ cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, dựa vào đó để khảo sát thực tiễn, tổng hợp, đánh giá, đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo đến năm 2025 ở cả 4 chương.

Phương pháp phân tích, tổng hợp các công trình và các bài viết có liên quan đến QLNN về du lịch trên địa bàn cấp tỉnh, rút ra những vấn đề đã đạt được, những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu bổ sung cho vấn đề này cả về lý thuyết và thực tiễn hiện nay; phương pháp phân tích, tổng hợp được sử dụng trong hệ thống hoá các vấn đề lý luận và thực tiễn về QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh đối với chương 1, chương 2 và chương 3.

Phương pháp so sánh được sử dụng để so sánh các kết quả đạt được hay chưa đạt được trong QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo từ 2007 đến 2017 ở chương 3. Tác giả áp dụng các cách lập bảng, biểu đồ, sơ đồ, mô hình hóa nhằm trình bày các số liệu, các kết quả nghiên cứu của tác giả về QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo đoạn 2007 -2017 ở chương 3.

Luận án thu thập thông tin sơ cấp qua khảo sát thực tế và điều tra xã hội học và các số liệu được thu thập thông qua báo cáo, tổng kết, các bài viết, công trình khoa học (thứ cấp) liên quan đến thực trạng QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo như:

+ Thu thập nguồn dữ liệu thứ cấp từ tài liệu, báo cáo, sách báo tạp chí, tài liệu từ hội thảo khoa học và thông tin từ các trang website trong và ngoài nước.

+ Luận văn tiến hành 4 cuộc khảo sát quản lý nhà nước về du lịch với 4 nhóm đối tượng: Cán bộ QLNN về du lịch; cộng đồng tham gia kinh doanh du lịch; du khách đến tham quan du lịch và doanh nghiệp tham gia kinh doanh du lịch nhằm làm rõ các khía cạnh quản lý của tỉnh Bo Kẹo về du lịch.

Phiếu khảo sát được tiến hành từ tháng 2 đến tháng 4 năm 2018. Tổng số lượng phiếu khảo sát 667 phiếu, số phiếu thu được 476 phiếu (đạt 71,3%).

Học viên lựa chọn các nhóm đối tượng khảo sát như sau:

Nhóm 1: Công chức viên chức trong Sở Thông tin, Văn hóa và Du lịch của tỉnh Bo Kẹo

Trong tổng số 61 người của Sở Thông Tin, Văn hóa và Du Lịch, Học viên chỉ khảo sát 37 người và 10 người của UBND. Đây là những người trực tiếp hoặc gián tiếp quản lý nhà nước về du lịch của tỉnh Bo Kẹo. Số phiếu khảo sát là 47, số phiếu thu được 47 (100%). Với nhóm đối tượng này, Học viên trực tiếp đi khảo sát và điền thông tin.

Nhóm 2: Người dân địa phương có tham gia vào các hoạt động du lịch của địa phương

Ở nhóm người dân, Học viên khảo sát người dân ở 3 địa điểm du lịch đang khai thác, số phiếu điều tra là 200, nhưng chỉ thu về được 177 phiếu (đạt 88,5%) ở 3 địa điểm là;

+ Khu phát triển khu du lịch lịch sử (Su Văn Nạ Khôm Khăm Huyện Tổng Pàng) 70 phiếu.

+ Suối nước nóng Pung Lọ (Huyện Mâng) 57 phiếu

+ Đảo (Đon Pung) Huyện Huồi Sai 50 phiếu

Đây là các địa phương có hoạt động du lịch nhiều nhất ở tỉnh Bo Kẹo.

Với nhóm đối tượng này, học viên cùng 4 thành viên khác hỗ trợ tham gia đi khảo sát tại địa phương

Nhóm 3: Du khách trong nước đến du lịch tỉnh Bo Kẹo

Với số lượng du khách trong nước đến Bo Kẹo, Học viên phát phiếu điều tra 200 phiếu nhưng chỉ thu được 100 phiếu trả lời (đạt 50%). Học viên khảo sát 100 người, chủ yếu ở 3 địa phương trên với số phiếu được chia như sau:

+ Khu phát triển khu du lịch lịch sử (Su Văn Nạ Khôm Khăm Huyện Tôn Pàng) 35 phiếu.

+ Suối nước nóng Pung Lọ ( Huyện Mâng) 20 phiếu

+ Đảo (Đon Pung) Huyện Huồi Sai: 45 phiếu

Nhóm 4: Du khách quốc tế đến du lịch tỉnh Bo Kẹo

Hiện nay số lượng du khách quốc tế đến Bo Kẹo ngày càng tăng hơn trước, nên, Học viên phát phiếu khảo sát 200 phiếu và thu được 132 phiếu (đạt 66%) ở 3 địa phương trên với số phiếu được chia như sau:

+ Khu phát triển khu du lịch lịch sử (Su Văn Nạ Khôm Khăm Huyện Tôn Pàng) 40 phiếu.

+ Suối nước nóng Pung Lọ ( Huyện Mâng) 30 phiếu

+ Đảo (Đon Pung) Huyện Huồi Sai 62 phiếu.

Với nhóm du khách quốc tế, Học viên nhờ các công ty du lịch hỗ trợ khảo sát.

Nhóm 5: Nhóm doanh nghiệp, nhà hàng tham gia hoạt động du lịch

Tác giả khảo sát 10 doanh nghiệp và 2 khách sạn và 8 nhà hàng kinh doanh du lịch. Với 10 doanh nghiệp, tác giả chọn 2 doanh nghiệp có thời gian kinh doanh dài nhất (11 năm); 8 doanh nghiệp có quy mô nhỏ. Còn 2 khách sạn: 1 huyện Huồi Sai, 1 ở huyện Tôn Pàng; 8 nhà hàng gồm: 3 ở huyện Huồi Sai; 2 huyện Mâng và 3 ở huyện Tôn Pàng. Số phiếu khảo sát 20, số phiếu thu được 20 (đạt 100%).

Ở nhóm đối tượng này, Học viên trực tiếp khảo sát thu thập thông tin.

Các phiếu sau khi thu được sẽ được làm sạch phiếu; Các phiếu sau khi làm sạch được nhập số liệu bằng phần mềm Epidata để từ đó sử dụng

phân tích số liệu. Phân tích số liệu bằng phần mềm SPSS: sau khi làm sạch dữ liệu, tiến hành phân tích số liệu thu thập được bằng các phép tính thống kê mô tả và suy diễn như tính tỷ lệ phần trăm.

#### **4.3. Câu hỏi nghiên cứu của luận án**

- Tại sao tỉnh Bo Kẹo có nhiều tiềm năng phát triển du lịch nhưng thực tế du lịch ở đây lại chưa tốt ?.
- Tiêu chí nào đánh giá QLNN về du lịch ở tỉnh Bo Kẹo hiện nay?
- Giải pháp nào nhằm hoàn thiện hơn nữa QLNN về du lịch ở tỉnh Bo Kẹo trong thời gian tới?

### **5. Những đóng góp mới về khoa học của luận án**

#### **5.1. Những đóng góp về lý thuyết**

- Kết quả nghiên cứu của luận án chỉ ra khoảng trống, những vấn đề cần nghiên cứu về QLNN về du lịch cấp tỉnh trong giai đoạn hiện nay
- Luận án góp phần làm rõ thêm cơ sở lý luận về QLNN về du cấp tỉnh trong giai đoạn hiện nay qua các nội dung quản lý nhà nước về du lịch và qua tiêu chí đánh giá. Mặt khác, luận án đóng góp nhất định cho công tác nghiên cứu khoa học về quản lý kinh tế nói chung và quản lý nhà nước đối với du lịch ở địa phương nói riêng trong hội nhập quốc tế.

#### **5.2. Những đóng góp về thực tiễn**

- Luận án làm rõ thực trạng QLNN về du lịch tỉnh Bo Kẹo giai đoạn 2007 - 2017, trên cơ sở đó rút ra những kết luận mang tính khái quát trong QLNN về du lịch của tỉnh Bo Kẹo.
- Luận án chỉ rõ những nhân tố tác động tới QLNN về du lịch tỉnh Bo Kẹo thời gian qua, đồng thời dự báo những nhân tố này trong thời gian tới.
- Luận án đề xuất giải pháp hoàn thiện QLNN về du lịch tỉnh Bo Kẹo đến 2025, tầm nhìn 2030.

Mặt khác kết quả nghiên cứu của luận án là tài liệu tham khảo cho các cơ quan chức năng lý du lịch cấp tỉnh đặc biệt Sở Du lịch tỉnh Bo Kẹo

### **6. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận án gồm 4 chương, 11 tiết.

Chương 1: Tổng quan các công trình nghiên cứu về du lịch và quản lý nhà nước về du lịch.

Chương 2: Cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn quản lý nhà nước về du lịch cấp tỉnh.

Chương 3: Thực trạng quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Chương 4: Phương hướng và giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.



## Chương 1

# TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ DU LỊCH VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH

## 1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ DU LỊCH

### 1.1.1. Các công trình nghiên cứu đề cập đến các loại hình và vai trò của du lịch

Các công trình nghiên cứu đề cập các loại hình du lịch như: "*Du lịch toàn cầu - Thập kỷ tới*" (Global Tourism - The next decade) của tác giả William Theobald đã giới thiệu về khái niệm và phân loại du lịch. Ngoài ra còn có các bài viết khác cũng bàn về các loại hình du lịch như: Du lịch mạo hiểm, du lịch kinh doanh, du lịch sinh nở....

Các công trình nghiên cứu đề cập vai trò của du lịch như của các tác giả Priya Chetty, Lelei Lelulu, Priya Chetty, William Theobald, S.Medlik và Mechthild Kuellmer...

### 1.1.2. Các công trình nghiên cứu đề cập kinh tế du lịch

Các tác giả nghiên cứu đề cập kinh tế du lịch như: tác giả Trần Văn Mậu, William S. Reece, John Ward, Phil Higson và William Campbell, W. Susan, Đỗ Cẩm Thơ, Hoàng Thị Ngọc Lan, Âm Pay Số La Thí, Ma Nô Thoong Pông Sa Văn, Pun Săc Say Nha Sên và Khăm Cộn Ua Nuôn Sa...

### 1.1.3. Các công trình nghiên cứu đề cập đến các nhân tố ảnh hưởng đến du lịch

Ở một khía cạnh khác, các công trình nghiên cứu cũng đề cập đến các nhân tố tác động đến du lịch. Nhiều nhà khoa học đã khẳng định đến sự tác động của những điều kiện chung đến sự phát triển du lịch như: Phonemany Soukhathammavong, John Tribe, Phon Xay Sa May In Si Mon, Bun Lươn Văn Na Hắc, Khăm Cộn Ua Nuôn Sa và Seng Ma Ni Phết Sa Vông,...

## 1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ CẬP ĐẾN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH

### 1.2.1. Các công trình nghiên cứu đề cập đến khái niệm quản lý du lịch

Các tác giả nghiên cứu và đề cập tới khái niệm quản lý du lịch như: tác giả Phan Huy Đường, Phutsady Phanyasith...

### 1.2.2. Các công trình nghiên cứu đề cập đến các nội dung quản lý nhà nước về du lịch

Nhóm các công trình nghiên cứu nội dung quản lý nhà nước về du lịch như: tác giả S.Medlik, Eknalin Keosi, Martin Oppermann, Kye-Sung Chon, Stephen J. Page, Don Getz, Nguyễn Anh Tuấn, Trần Xuân Cảnh, Nguyễn

Thị Tú, Phonemany Soukhathammavong, Thoong Sa Văn Bun Lót, Chăn Tha Són Pun Súc, Ma Nô Thoong Pông Sa Văn và Pun Sác Say Nha Sến...

### **1.2.3. Các công trình nghiên cứu đề cập đến giải pháp quản lý nhà nước về du lịch**

Hay nhóm các tác giả có công trình đề cập đến giải pháp quản lý nhà nước về du lịch như: Phutsady Phanyasith, Thoong Sa Văn Bun Lót, Ma Nô Thoong Pông Sa Văn, Nguyễn Anh Tuấn, Trần Xuân Cảnh và Nguyễn Duy Mậu...

## **1.3. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU**

### **1.3.1. Một số kết quả đạt được từ các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài**

Các công trình sách, bài báo, luận án của các tác giả đã đề cập đến nhiều góc độ tiếp cận khác nhau của chủ đề du lịch, phát triển du lịch cả tầm diện vĩ mô và vi mô. Các vấn đề được đề cập du lịch và phát triển du lịch từ mốc thời gian chuyển đổi mô hình kinh tế cả Việt Nam và Lào cho đến hiện nay trên nhiều khía cạnh. Đa số các công trình nghiên cứu QLNN về du lịch trên phạm vi ngành và địa phương. Tuy nhiên, một số vấn đề đặt ra cả lý thuyết, thực trạng quản lý du lịch và các giải pháp đặc biệt nhóm giải pháp nâng cao năng lực QLNN về du lịch cần được nhìn nhận lại, bổ sung và hoàn chỉnh khi môi trường quốc tế, quốc gia và địa phương có thay đổi.

Mặt khác các công trình, bài báo, luận văn khoa học trên cũng giúp cho tác giả luận án có cái nhìn tổng thể về chủ đề nghiên cứu cả về lý thuyết và thực tiễn. Đây là tư liệu quý, gợi mở nhiều ý tưởng để tác giả luận án tiếp thu, kế thừa trong quá trình viết luận án tiến sĩ của mình.

Xuất phát từ công tác và nghiên cứu thực tiễn QLNN về du lịch ở tỉnh Bo Kẹo, Học viên chọn đề tài nghiên cứu này với mong muốn góp phần làm sáng tỏ một số vấn đề mang tính lý luận và đề ra phương hướng, giải pháp hoàn thiện QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo.

### **1.3.2. Một số vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu**

- Luận án cần làm sâu rộng hơn lý luận QLNN về du lịch, xác định chủ thể, đối tượng, phạm vi nội dung, mục đích QLNN về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo nước CHCDND Lào.

- Thực trạng du lịch ở tỉnh Bo Kẹo nước CHDCND Lào hiện nay, vấn đề QLNN về du lịch chưa được nghiên cứu dưới góc độ quản lý kinh tế. Hơn nữa, thực tiễn QLNN về du lịch hiện nay đã và đang phát sinh những yêu cầu mới đòi hỏi các nhà nghiên cứu cần được lý giải một cách cặn kẽ, sâu sắc. Vì vậy, việc nghiên cứu về vai trò của nhà nước và QLNN

về du lịch trong tổ chức và quản lý đối với hoạt động du lịch là vấn đề cấp bách, bởi hoạt động du lịch mà chúng ta đang xây dựng và phát triển luôn vận động và biến đổi không ngừng có cả thuận lợi và cả thách thức lớn.

## **Chương 2**

### **CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM THỰC TIỄN**

#### **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH CẤP TỈNH**

### **2.1. KHÁI NIỆM, CÁC LOẠI HÌNH VÀ VAI TRÒ DU LỊCH**

#### **2.1.1. Khái niệm về du lịch và quản lý nhà nước về du lịch**

##### **2.1.1.1. Khái niệm về du lịch**

Trong phạm vi và giới hạn nghiên cứu của luận án, tác giả cho rằng: *Du lịch là một hoạt động tác động giữa con người với tự nhiên ngoài môi trường sinh sống định cư, nhằm mục đích khám phá, tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm. Có thể định nghĩa một cách ngắn gọn: Du lịch là hình thức nghỉ ngơi năng động ngoài môi trường định cư.*

##### **2.1.1.2. Khái niệm quản lý nhà nước về du lịch**

Từ những phân tích trên có thể đưa ra khái niệm QLNN về du lịch là sự tác động có tổ chức vào các HDDL nhằm định hướng các hoạt động này theo các mục tiêu đề ra trong từng giai đoạn.

Như vậy, QLNN về du lịch cấp tỉnh là *sự tác động của chính quyền nhà nước cấp tỉnh tới hoạt động du lịch trên địa bàn nhằm thúc đẩy hoạt động du lịch phát triển bền vững và có hiệu quả, góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra của địa phương.*

##### **2.1.2. Các loại hình du lịch**

Có nhiều các phân loại các loại hình du lịch, tự chung lại có các loại hình du lịch chủ yếu như sau:

- Theo môi trường tài nguyên du lịch
- Theo mục đích chuyến du lịch

##### **2.1.3. Các đặc điểm ngành du lịch**

- Ngành du lịch mang tính thời vụ
- Ngành du lịch mang tính tổng hợp, phức tạp
- Ngành du lịch mang tính phụ thuộc
- Ngành du lịch mang tính quốc tế

##### **2.1.4. Vai trò của du lịch đối với phát triển kinh tế - xã hội địa phương**

- Vai trò của phát triển du lịch đối với phát triển kinh tế
- Vai trò của phát triển du lịch đối với phát triển văn hóa - xã hội
- Vai trò của phát triển du lịch đối với bảo vệ môi trường
- Vai trò của phát triển du lịch đối với phát triển quan hệ đối ngoại và an ninh quốc phòng.

## **2.2. NỘI DUNG VÀ CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH**

### **2.2.1. Nội dung quản lý nhà nước về du lịch cấp tỉnh**

- Xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch do tỉnh phê duyệt.

- Đầu tư kết cấu hạ tầng nhằm phát triển du lịch ở địa phương.

- Tổ chức quản lý hoạt động du lịch ở địa phương.

### **2.2.2. Các tiêu chí đánh giá quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn**

Để đánh giá chính quyền cấp tỉnh trong quản lý về du lịch, luận án dùng 2 tiêu chí chính đó là tính hiệu lực và tính hiệu quả. Hai tiêu chí này được cụ thể hóa bằng các chỉ tiêu sau:

- Tiêu chí tính hiệu lực trong QLNN về du lịch

- Tiêu chí tính hiệu quả trong QLNN về du lịch

### **2.2.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về du lịch**

#### **2.2.3.1. Các nhân tố khách quan ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về du lịch**

*Thứ nhất*, các nhân tố từ phía nhà nước trung ương

*Thứ hai*, các nhân tố từ môi trường

*Thứ ba*, các nhân tố từ phía du khách

*Thứ tư*, tác động của hội nhập quốc tế

#### **2.2.3.2. Các nhân tố chủ quan ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về du lịch**

- Bộ máy tổ chức và đội ngũ cán bộ QLNN về du lịch

- Năng lực, trình độ QLNN về du lịch cấp tỉnh.

- Cơ chế, chính sách QLNN về du lịch của chính quyền tỉnh

## **2.3. KINH NGHIỆM VÀ BÀI HỌC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH Ở MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC**

### **2.3.1. Kinh nghiệm quản lý nhà nước về du lịch một số tỉnh ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Lý do chọn tỉnh Ninh Bình và Sơn La trong nghiên cứu kinh nghiệm QLNN về du lịch là: *Thứ nhất*, tác giả chọn tỉnh Ninh Bình là địa phương có nhiều tiềm năng phát triển du lịch cả tự nhiên, di tích lịch sử, văn hóa... Đây là Tỉnh có tốc độ phát triển du lịch nhanh ở Việt Nam, Ninh Bình biết khai thác tiềm năng sẵn có đồng thời biết thu hút các nhà đầu tư vào du lịch (thu hút đầu tư quản thể du lịch Bái Đính - Tràng An). *Thứ hai*, tác giả chọn Sơn La là vì đây là Tỉnh kết nghĩa tỉnh Bo Keo. Tỉnh Sơn La có nhiều đặc điểm tương đồng cả về phát triển KT - XH, cả về du lịch, đặc biệt cả hai tỉnh có nhiều nét tương đồng về tiềm năng lợi thế về du lịch.

### **2.3.2. Kinh nghiệm quản lý nhà nước về du lịch tại một số tỉnh ở Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào**

Lý do chọn tỉnh Luang Pra Bang và Xiêng khoảng trong nghiên cứu kinh nghiệm QLNN về du lịch là: *Thứ nhất*, tác giả chọn tỉnh Luang Pra Bang là địa phương có nhiều tiềm năng phát triển du lịch giống Bo Kẹo, là công thành của 8 tỉnh miền Bắc Lào. Đây là Tỉnh có tốc độ phát triển du lịch nhanh ở Lào. Luang Pra Bang có kinh nghiệm phát triển du lịch theo kết nối liên kết các địa phương và thủ đô Viêng Chăn. *Thứ hai*, tác giả chọn Xiêng khoảng là vì đây là Tỉnh cũng có nhiều nét tương đồng phát triển cả về phát triển KT - XH, cả về du lịch. Xiêng khoảng là tỉnh lân cận với Bo Kẹo nhưng du lịch ở đây ở góc độ nào đấy phát triển hơn Bo Kẹo.

### **2.3.3. Bài học đối với quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo**

Từ kinh nghiệm của các tỉnh trên như: tỉnh Luang Pra bang, tỉnh Xiêng khoảng CHDCND Lào, một số tỉnh Việt Nam, có thể rút ra một số bài học về quản lý Du cho tỉnh Bo Kẹo, đó là:

*Một là*, phải xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển du lịch với tầm nhìn chiến lược dài hạn, hợp lý; có chiến lược, kế hoạch và các chính sách khai thác tiềm năng thúc đẩy du lịch phát triển.

*Hai là*, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, đồng thời tạo ra được các sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương để thu hút du khách.

*Ba là*, làm tốt công tác tuyên truyền, xúc tiến du lịch.

*Bốn là*, cần có sự liên kết, hợp tác giữa các địa phương, các vùng, miền, các doanh nghiệp với nhau để phát triển du lịch.

*Năm là*, quan tâm đến việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho ngành du lịch của địa phương.

*Sáu là*, thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện các chủ trương, đường lối về phát triển du lịch, bảo vệ tài nguyên du lịch, môi trường tự nhiên và xã hội của du lịch.

*Bảy là*, thường xuyên củng cố kiện toàn, nâng cao năng lực quản lý, điều hành, cần phải quan tâm công tác đào tạo đội ngũ cán bộ; áp dụng các hình thức điều động, luân chuyển... tạo điều kiện cho cán bộ tiếp cận thực tiễn...

## **Chương 3**

### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BO KẸO, CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO**

#### **3.1. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH BO KẸO CÓ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH**

##### **3.1.1. Điều kiện tự nhiên của tỉnh Bo Kẹo**

- Về vị trí địa lý

- Về khí hậu
- Tài nguyên thiên nhiên

### 3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội tỉnh Bo Kẹo

- Về dân số, dân tộc tỉnh Bo Kẹo
- Về phát triển kinh tế
- Điều kiện văn hóa - xã hội

### 3.1.3. Tài nguyên du lịch

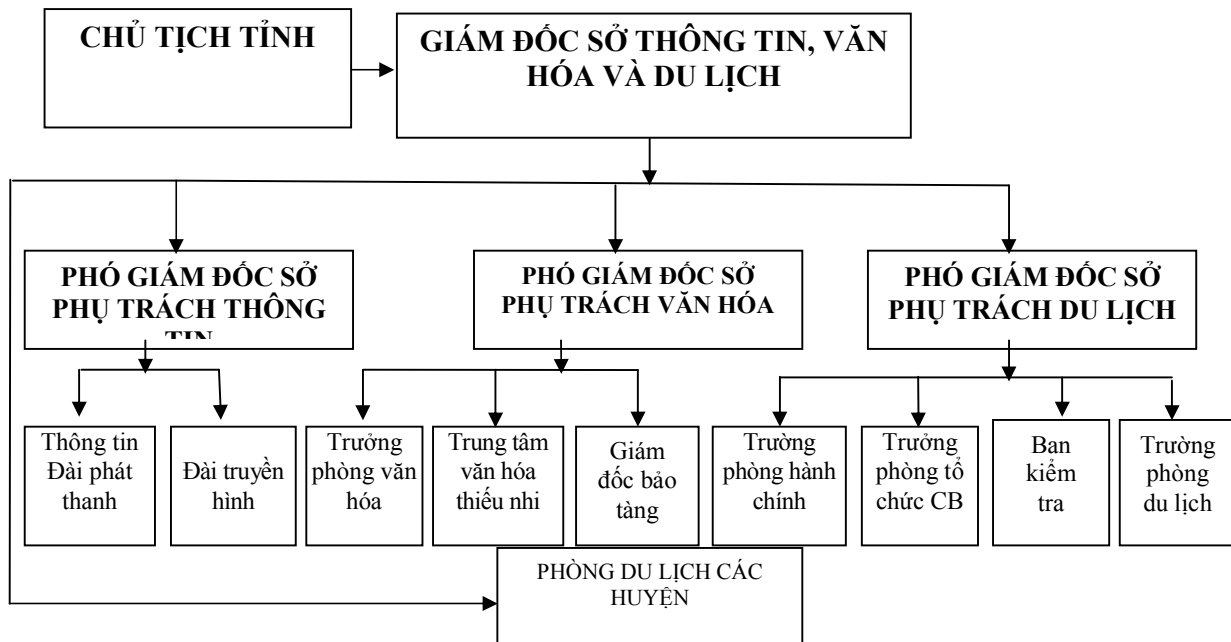
- Nhóm các tài nguyên du lịch vị trí địa lý
- Nhóm các tài nguyên du lịch về di tích lịch sử - cách mạng
- Các tài nguyên du lịch phi vật thể.
- Các hoạt động du lịch, các sản phẩm du lịch chủ yếu

### 3.1.4. Đánh giá chung điều kiện thuận lợi và khó khăn trong quản lý nhà nước về du lịch của tỉnh Bo Kẹo

- Các điều kiện thuận lợi trong quản lý nhà nước về du lịch
- Các điều kiện khó khăn trong quản lý nhà nước về du lịch

### 3.1.5. Bộ máy quản lý nhà nước về du lịch tỉnh Bo Kẹo

\* Cơ cấu bộ máy



### Sơ đồ 3.1: Bộ máy quản lý nhà nước về du lịch tỉnh Bo Kẹo

\* Trình độ văn hóa, tuổi, giới tính của nhân lực sở Thông tin Văn hóa và Du lịch

Sở Thông tin Văn hóa và Du lịch có trình độ đại học 22 người, trình độ cao đẳng 28 người, trình độ trung cấp 11 người và trình độ sơ cấp 1 người. Như vậy trình độ của cán bộ nhân viên chủ yếu là cao đẳng và trung cấp. Ở phụ lục 1, với số phiếu khảo sát 37 người có liên quan trực tiếp và gián tiếp đến quản lý nhà nước về du lịch, chỉ có 7 người được đào

tạo chuyên ngành về du lịch; chuyên ngành quản lý nhà nước là 3 người, còn lại các chuyên ngành khác là 27 người cho thấy mức độ thiếu hụt cán bộ có trình độ quản lý về du lịch.

Hầu hết cán bộ nhân viên của Sở Thông tin và Du lịch độ tuổi từ 25 đến 45. Đây là độ tuổi có nhiều thể mạnh như: sức trẻ, năng động, dễ tiếp thu cái mới trong hoạt động quản lý nhà nước. Tuy nhiên trình độ cán bộ nhân viên của Sở nhìn chung còn yếu về chuyên môn và nghiệp vụ.

### **3.2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BO KEO**

#### **3.2.1. Thực trạng xây dựng chiến lược, quy hoạch và các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Bo Kẹo**

*\* Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển du lịch*

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng Nhân Dân Cách Mạng Lào lần thứ VI, VII, VIII, IX, X; Căn cứ vào Đại hội Đảng bộ tỉnh Bo Kẹo lần thứ III, IV, V; Chính sách phát triển KT - XH 5 năm lần thứ VII, VIII của tỉnh Bo Kẹo và căn cứ chiến lược phát triển của Tổng cục Du lịch, Luật Du lịch sửa đổi năm 2013, Sở du lịch tỉnh Bo Kẹo đã lập quy hoạch, chiến lược và thực hiện các chính sách phát triển du lịch như: chính sách xúc tiến đầu tư; chính sách phát triển cơ sở hạ tầng dịch vụ viễn thông; chính sách kết nối dịch vụ giao thông với khu vực; chính sách phát triển du lịch của tỉnh Bo Kẹo liên kết với cộng đồng ASEAN; dịch vụ quá cảnh và phát triển kinh tế thương mại biên giới; chính sách phát triển

*\* Thực hiện các chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển du lịch theo hướng bền vững và hội nhập*

Để thực hiện định hướng phát triển du lịch và từng bước đưa ra ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong giai đoạn 2007 - 2017, tỉnh Bo Kẹo đã thực hiện chính sách phát triển du lịch trên một số lĩnh vực như sau:

- Chính sách thu hút vốn đầu tư của tỉnh Bo Kẹo.
- Chính sách đất đai trong phát triển du lịch.
- Chính sách quản lý tài nguyên du lịch.

#### **3.2.2. Đầu tư kết cấu hạ tầng nhằm phát triển du lịch ở địa phương**

*\* Cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch*

Tỉnh Bo Kẹo là một tỉnh nghèo, việc phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển KT-XH nói chung và du lịch nói riêng gặp nhiều khó khăn.

*\* Giữ gìn và bảo tồn giá trị văn hóa nhằm phục vụ du lịch*

Trong thời gian qua, với sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp, bản sắc văn hoá của các dân tộc Lào nói chung và tỉnh Bo Kẹo nói riêng đã được khôi phục. Các làng nghề truyền thống, các

lễ hội đặc sắc được khôi phục và phát triển. Nhiều di tích lịch sử, di tích văn hóa đã được trùng tu, tôn tạo.

### **3.2.3. Tổ chức quản lý hoạt động du lịch ở tỉnh Bo Keo**

- Tổ chức các hoạt động phối hợp các sở, ban và ngành trong quản lý du lịch tỉnh Bo Keo

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền chính sách, pháp luật về du lịch

- Khuyến khích hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn.

- Tạo môi trường chính trị - xã hội an toàn cho hoạt động du lịch ở Bo Keo.

- Xúc tiến, mở rộng thị trường, liên kết phát triển du lịch.

- Quảng bá và thúc đẩy phát triển du lịch

- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch cộng đồng

### **3.2.4. Kiểm tra, giám sát hoạt động du lịch tỉnh Bo Keo**

Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động du lịch của tỉnh Bo Keo được duy trì thường xuyên, nhằm giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển du lịch. Việc kiểm tra, giám sát cũng nhằm ngăn chặn các hoạt động du lịch trái phép, đảm bảo việc phát triển du lịch phải tuân thủ pháp luật nhà nước CHDCND Lào, Luật Du lịch và các chính sách về du lịch của trung ương và Tỉnh. Đặc biệt trong phát triển du lịch đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an toàn tính mạng và tài sản cho khách du lịch.

## **3.3. ĐÁNH GIÁ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH TỈNH BO KEO GIAI ĐOẠN 2007 - 2017**

### **3.3.1. Đánh giá quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Keo qua tiêu chí**

#### ***3.3.1.1. Đánh giá tiêu chí tính hiệu lực trong quản lý nhà nước về du lịch***

*- Đánh giá về quy hoạch và tổ chức thực hiện về du lịch*

Khi khảo sát về mức độ quy hoạch du lịch và tổ chức thực hiện QLNN về du lịch của tỉnh Bo Keo, cán bộ nhân viên ngành du lịch đánh giá như sau: Cán bộ trong ngành đánh giá quy hoạch du lịch và tổ chức hoạt động du lịch chủ yếu ở mức khá (48,9% đối với quy hoạch và 36,2% đối với tổ chức hoạt động du lịch). 6,4% cho rằng quy hoạch du lịch ở mức tốt, nhưng tổ chức thực hiện các hoạt động du lịch có tỷ lệ 27,6%. Và 14,9% đều đánh giá quy hoạch và tổ chức các hoạt động du lịch ở mức kém.

Ở một khía cạnh khác, khi người dân được khảo sát các thông tin về chương trình, dự án du lịch, kết quả cho thấy 47,5% biết đến chương trình phát triển du lịch tỉnh Bo Keo đến 2020 và 64,4% quy hoạch phát triển



tổng thể du lịch. Việc khảo sát người dân địa phương biết đến dự án du lịch của địa phương mình, kết quả cho thấy số người biết về dự án này là khá cao trên 70% ở cả 3 huyện.

*- Tỷ lệ các điểm, khu du lịch phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch.*

Đây là chỉ tiêu đánh giá chất lượng quy hoạch phát triển du lịch. Tỷ lệ đánh giá mức độ quy hoạch tốt chỉ đạt 6,4% và tỷ lệ đánh giá quy hoạch kém và trung bình là 44,7% (bảng 3.16), cho thấy chất lượng quy hoạch về du lịch của tỉnh Bo Kẹo ở mức trung bình thấp.

*- Đánh giá tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch ở địa phương của cộng đồng.*

Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch ở địa phương cũng ở mức yếu. Lý do hỗ trợ chính sách yếu là lập kế hoạch để triển khai và năng lực của cán bộ thực hiện cũng yếu. Một lý do nữa là trình độ phát triển thị trường du lịch Bo Kẹo thấp nên chính sách hỗ trợ du lịch đạt kết quả thấp, ví dụ chính sách hỗ trợ vay vốn trong kinh doanh nhưng hầu hết các doanh nghiệp, nhà hàng, khách sạn không mượn mà tiếp cận nguồn vốn này.

Ở góc độ nhà đầu tư về du lịch, các doanh nghiệp, khách sạn, nhà hàng khi được khảo sát đều cho rằng môi trường đầu tư kinh doanh về du lịch ở tỉnh Bo Kẹo chỉ có 10% cho là tốt; 20% cho là khá ; 50% cho là trung bình và 20 % cho là kém (bảng 3.18). Điều này lý giải phần nào câu hỏi tại sao tiềm năng du lịch ở đây rất nhiều nhưng du lịch Bo Kẹo phát triển chưa tương xứng. Đây là bài toán đặt ra cho Tỉnh trong QLNN về du lịch ở góc độ tạo lập môi trường đầu tư.

### **3.3.1.2. Đánh giá tiêu chí tính hiệu quả trong quản lý nhà nước về du lịch**

*- Tỷ lệ các điểm, khu du lịch được bảo tồn và tôn tạo.*

Tại các điểm du lịch đang khai thác, hầu hết các cơ sở vật chất của các điểm du lịch này đều được cải tạo, trùng tu. Tuy nhiên mức độ trùng tu, cải tạo cũng ở mức thấp do nguồn tài chính Tỉnh và mức độ xã hội hóa nguồn tài chính ở mức yếu.

*- Đánh giá kết quả kinh doanh của ngành du lịch ở địa phương*

Số lượng khách du lịch đến Bo Kẹo có du hướng tăng không đáng kể. Năm 2007 số lượng du khách là 135.156 người. Năm 2017 số lượng du lịch là 207.864 người, so với năm 2007 tăng 72.708 người tăng khoảng 35%. Năm 2012, số du khách đến Bo Kẹo sụt giảm, vì tình hình của thế giới và khu vực và ở CHDCND Lào cũng gặp khó khăn.

*- Đánh giá về sản phẩm và dịch vụ du lịch*

Qua đánh giá cao (rất tốt) của hai nhóm du khách tham gia các loại hình du lịch là thưởng thức nghệ thuật, du lịch song nước và du lịch trải

nghiệm cộng đồng. Nhóm du lịch quốc tế đánh giá thấp du lịch lịch sử và du lịch ẩm thực. Nhóm du khách trong nước đánh giá khá đồng đều các loại hình du lịch. Bên cạnh đó nhận xét về dịch vụ và sản phẩm du lịch khách quốc tế đánh giá khắt khe hơn. Họ cho rằng tính độc đáo, hấp dẫn của sản phẩm, dịch vụ ở mức trung bình; mức độ đa dạng, nhiều lựa chọn là kém nhất, kế tiếp chất lượng và giá cả hợp lý cũng được đánh giá mức dưới trung bình. Ở nhóm du khách trong nước cả 4 tiêu chí đánh giá về dịch vụ và sản phẩm du lịch được đánh giá từ mức khá trở lên (mức từ tốt và rất tốt trên 50%).

*- Đóng góp ngành du lịch trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại ở địa phương*

Cơ cấu kinh tế cho thấy tỷ trọng cơ cấu công nghiệp tăng chậm từ 18,2% năm 2007 lên 20,6% năm 2017, còn tỷ trọng nông lâm nghiệp giảm từ 50,8% năm 2007 xuống còn 38,5; tỷ trọng dịch vụ tăng từ 31% lên 40,9%. Như vậy sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh Bo Kẹo đang theo hướng chuyển dịch hiện đại, trong đó có sự đóng góp của ngành du lịch.

*- Đánh giá hiệu quả đóng góp vào ngân sách địa phương*

Doanh thu du lịch từ thuế thấp nhất là năm 2008 là 157,080,000 kíp; năm thu cao nhất là 2011 là 441,572,000 kíp; năm 2012, 2013 và 2017 thu thuế giảm so với năm trước đó là do tình hình kinh tế khu vực và quốc gia có sự suy giảm (2012 và 2013); năm 2017 suy giảm là do dịch bệnh lay lan.

Du lịch đóng vào ngân sách nhà nước theo kế hoạch được giao và thực hiện kế hoạch từ năm 2011 đến năm 2017 đều tăng lên. Đặc biệt tốc độ tăng nhanh năm 2015 và 2016. Tuy nhiên giữa kế hoạch nộp ngân sách và kết quả thực hiện nộp ngân sách của ngành du lịch từ 70-80%. Năm thực hiện tỷ lệ nộp thấp là 2013 đạt 59,16%. Năm có tỷ lệ thực hiện nộp ngân sách cao nhất là 2015 đạt 94,42%.

*- Góp phần tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập của người dân địa phương.*

Khi được khảo sát về đánh giá thu nhập có 68,8% người dân cho rằng thu nhập tăng hơn khi tham gia kinh doanh dịch vụ du lịch. Chỉ có 17,5 % người dân cho rằng thu nhập như cũ và 13,5% người dân cho rằng thu nhập giảm đi. Khi được hỏi sâu hơn lý do họ có thu nhập giảm sút là do họ đầu tư tham gia cung cấp dịch vụ du lịch, nhưng do thị trường du lịch yếu nên mức độ kinh doanh rất thấp, có cả thua lỗ khi đầu tư vào đây.

*- Đánh giá sự đóng góp của du lịch phát triển văn hóa, xã hội, môi trường và an ninh quốc phòng ở địa phương.*

Trong giai đoạn năm 2007 - 2017, hoạt động kinh doanh du lịch trong tỉnh Bo Kẹo đảm bảo trật tự an ninh, quốc phòng, giữ gìn bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của đất nước nói chung, của Tỉnh nói riêng,

bước đầu đã quan tâm bảo tồn bảo vệ môi trường, tạo điều kiện thuận lợi và đảm bảo sự an toàn cho khách du lịch.

### **3.3.2. Đánh giá chung quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo**

Từ khi Quốc hội ban hành Luật Du lịch năm 2005 đến nay, tỉnh Bo Kẹo đã đạt được những kết quả nhất định trong QLNN đối với hoạt động du lịch.

Dựa vào các cơ chế chính sách chung của Đảng và Nhà nước CHDCND Lào, Chính quyền tỉnh Bo Kẹo đã quan tâm chỉ đạo sát sao công tác quản lý du lịch. Tỉnh đã ban hành nhiều văn bản cụ thể, các quy định tạo điều kiện thuận lợi và là cơ sở đưa hoạt động QLNN về du lịch dần dần đi vào nề nếp, mang tính chuyên nghiệp hơn. Hiệu lực, hiệu quả QLNN về du lịch của cơ quan quản lý các cấp chính quyền của Tỉnh đã được nâng lên rõ rệt. Cơ sở pháp lý cho việc quản lý du lịch theo pháp luật đã dần hoàn thiện. Chức năng QLNN về du lịch được chính quyền Tỉnh thực hiện ngày càng có kết quả tốt hơn. Các thủ tục hành chính về du lịch được cải cách một bước và đã mang hiệu quả thiết thực.

Các chủ thể QLNN về du lịch chủ động lựa chọn hành vi pháp lý của mình, tự kiểm chế không tiến hành những hoạt động mà pháp luật ngăn cấm, thực hiện nghĩa vụ của mình bằng các hành động tích cực. Người dân "gần gũi" hơn về vai trò QLNN, hình thành ý thức tự giác trong việc tuân thủ, thi hành pháp luật của đại đa số của chủ thể quan hệ trong lĩnh vực quản lý du lịch.

Các hình thức du lịch đã từng bước đáp ứng nhu cầu của du khách trong và ngoài nước tham gia, lượng du khách và doanh thu lĩnh vực du lịch hàng năm tăng lên. Công tác quản lý di tích, các điểm du lịch, các hoạt động lễ hội trên địa bàn Tỉnh dần đi vào nề nếp. Vấn đề kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ, đảm bảo an ninh trật tự bảo vệ cảnh quan tại các điểm du lịch cũng được đảm bảo.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch đã được chú trọng và đang từng bước được cải thiện. Tỉnh có chủ trương kết hợp với các cơ sở đào tạo công trong nước với cử đi đào tạo nước ngoài đối với cán bộ quản lý nhà nước về du lịch. Tỉnh từng bước có hỗ trợ tập huấn cho người dân địa phương một số kỹ năng khi tham gia kinh doanh du lịch.

### **3.3.3. Những hạn chế trong quản lý nhà nước về du lịch tỉnh Bo Kẹo**

*- Hạn chế trong quy hoạch và tổ chức quản lý các hoạt động du lịch*

Công tác quy hoạch du lịch tỉnh Bo Kẹo chưa theo kịp với tốc độ phát triển du lịch.

Trong điều kiện đẩy mạnh mở cửa và hội nhập kinh tế khu vực và thế giới, nhưng một số chính sách về du lịch chưa đồng bộ, chậm được cụ thể

hoá hoặc còn thiếu điều kiện khả thi. Việc thực hiện kế hoạch phát triển du lịch phối hợp với các ngành khác liên quan chưa được tốt.

Việc đầu tư phát triển các khu du lịch của Nhà nước và tư nhân còn ít, nhiều khu, điểm du lịch chưa được khai thác.

Sản phẩm du lịch chưa thật đa dạng, loại hình các khu vui chơi, giải trí còn ít, chưa tạo được sự hấp dẫn để kéo dài thời gian lưu trú của du khách.

*- Hạn chế về năng lực xúc tiến thương mại và quảng bá du lịch*

Việc hoạt động tuyên truyền du lịch chưa đa dạng, chưa cung cấp được các thông tin du lịch nhất các điểm du lịch chưa rõ ràng.

Các biển quảng cáo về du lịch tiếng Lào còn ít, thậm trí còn có biển quảng cáo nước ngoài ở trên tiếng Lào làm cho văn hóa du lịch Bo Kẹo bị ảnh hưởng mất đi bản sắc dân tộc.

*- Công tác vệ sinh và bảo vệ môi trường*

Công tác vệ sinh và bảo vệ môi trường còn chưa được quan tâm đúng mức. Vệ sinh môi trường trong hoạt động kinh doanh du lịch chưa được đảm bảo, trật tự kinh doanh ở một số điểm du lịch, khu du lịch dã ngoại chưa được quản lý tốt, giá cả dịch vụ thất thường gây ấn tượng không tốt đối với khách du lịch.

Vẫn còn việc lạm dụng thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc bảo quản thực phẩm quá mức cho phép dẫn đến mức độ an toàn về thực phẩm đối với người dân và du khách ở mức thấp.

Công ty lữ hành còn yếu về kinh nghiệm quản lý, chưa xây dựng được sản phẩm đặc trưng, các chương trình du lịch chưa đa dạng phong phú; đồng thời chưa đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu thị trường và tổ chức quảng cáo sản phẩm.

#### **3.3.4. Nguyên nhân của hạn chế**

Nhận thức xã hội về du lịch, đặc biệt là nhận thức của các cấp quản lý về vai trò của du lịch đối với phát triển KT-XH cũng còn một số hạn chế.

Một số ban, ngành, chính quyền địa phương đặc biệt là người đứng đầu chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc triển khai kịp thời quy hoạch, chính sách về du lịch.

Mặc dù trong thời gian, các cấp chính quyền tỉnh Bo Kẹo rất quan tâm về phát triển du lịch, coi nó là một trong ngành kinh tế mũi nhọn trong các chiến lược tổng thể phát triển KT-XH. Tuy nhiên việc thực hiện phát triển du lịch chưa được cụ thể hóa.

Quy chế, chính sách thu hút đầu tư về du lịch chưa theo kịp tình hình mới thậm chí còn chậm triển khai thực hiện.

Việc phối hợp, liên kết giữa các Sở, Ngành, địa phương để hỗ trợ, thúc đẩy phát triển du lịch chưa được triển khai đồng bộ và quyết liệt

Hạn chế rất lớn ảnh hưởng năng lực QLNN đối với hoạt động du lịch ở tỉnh Bo Kẹo chính là hệ thống cơ chế, biện pháp với tư cách công cụ QLNN đối với hoạt động du lịch thiếu tính đồng bộ.

Việc làm rõ và cụ thể hóa các văn bản pháp luật của Trung ương để triển khai thực hiện chưa cao.

Cùng với sự phát triển KT-XH và hội nhập kinh tế quốc tế ngành du lịch Tỉnh đã và đang thiếu số lượng cán bộ, chất lượng hoạt động về du lịch của đội ngũ này khá yếu.

## **Chương 4**

### **PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BO KẼO, CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO**

#### **4.1. BỐI CẢNH HIỆN NAY VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOÀN THIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BO KẼO**

##### **4.1.1. Dự báo phát triển của du lịch thế giới đến năm 2030**

Theo nhận định chung của Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO), trong thời gian tới, du lịch tiếp tục tăng trưởng trên phạm vi toàn cầu. Số lượng khách du lịch quốc tế dự báo đến năm 2030 đạt khoảng 1,8 tỷ lượt. Đông Nam Á được đánh giá sẽ trở thành khu vực thu hút khách du lịch quốc tế lớn thứ 4 thế giới với 187 triệu lượt.

Dự báo năm 2030, khách du lịch đi với mục đích thăm viếng, sức khỏe và tôn giáo sẽ chiếm 31% tổng lượng khách du lịch quốc tế; với mục đích tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí chiếm 54%; và với mục đích công việc và nghề nghiệp chiếm 15%.

##### **4.1.2. Phương hướng hoàn thiện quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo**

###### **4.1.2.1. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bo Kẹo**

Chiến lược phát triển tỉnh Bo Kẹo giai đoạn 2016 -2020 được xác định trong Đại hội Đảng bộ tỉnh Bo Kẹo lần thứ V và định hướng phát triển KT-XH 5 năm lần thứ VIII: có 7 chương trình ưu tiên và 52 dự án mà đã xác định. Mục tiêu đến năm 2020 tỉnh Bo Kẹo phấn đấu tổng sản phẩm GDP đạt 3.788 tỷ kíp, tăng trưởng kinh tế 10%/năm. Tổng doanh thu đầu người 19,47 triệu kíp hay bằng 2.375\$/ người /năm.

###### **4.1.2.2. Mục tiêu và phương hướng hoàn thiện quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo đến năm 2025 tầm nhìn 2030**

###### **- Mục tiêu phát triển du lịch tỉnh Bo Kẹo**

Đề du lịch của tỉnh Bo Kẹo trở thành một ngành du lịch theo hướng bền vững, hoạt động quản lý có hiệu quả, tạo thu doanh thu vào ngân sách

nhà nước, đến năm 2025, mục tiêu đưa ra: Xây dựng kế hoạch phát triển du lịch 12 điểm và phân bổ các điểm du lịch 20 điểm; Phân đầu cùng cố và phát triển điểm du lịch dịch vụ toàn diện và có chất lượng 3 điểm, xây dựng các điểm du lịch thiên nhiên (sinh thái) 6 điểm, lịch sử 3 điểm, văn hóa 5 điểm, các điểm tạm dừng đường R3 trong Tỉnh 3 điểm, phân đầu xây dựng phòng đọc và đáp ứng yêu cầu về thông tin cho khách du lịch ở các cửa khẩu; phân đầu 2025 huyện Huồi Sai thành huyện du lịch và năm 2035 phân đầu được 2 Huyện du lịch.

*- Phương hướng quản lý nhà nước về du lịch tỉnh Bo Kẹo.*

Trong những năm tới, ngành du lịch tỉnh Bo Kẹo nên định hướng phát triển theo các mục tiêu ưu tiên sau:

- + Phát triển du lịch thành một ngành kinh tế mũi nhọn.
- + Phát triển sản phẩm du lịch gắn với văn hóa địa phương, khai thác các lợi thế tài nguyên du lịch có sẵn tại các địa phương.
- + Phát triển du lịch theo hướng bền vững, du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội.
- + Phát triển du lịch đảm bảo tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao với vai trò du lịch là động lực để thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển và ngược lại.

## **4.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BO KẸO**

### **4.2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch và các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo**

#### ***4.21.1. Nâng cao chất lượng xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch về du lịch***

Tỉnh Bo Kẹo cùng với Trung ương xây dựng chiến lược và thể chế hóa thành các quy hoạch phát triển du lịch. Trên cơ sở tầm nhìn cho phát triển du lịch theo từng giai đoạn khác nhau, chính quyền Tỉnh phải hiện thực hóa định hướng phát triển du lịch bằng các biện pháp quản lý cụ thể. Từ định hướng phát triển du lịch, các cơ quan quản lý sẽ ban hành các văn bản pháp quy chỉ đạo phát triển du lịch, xây dựng và thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch, xây dựng cơ chế để đưa chính sách vào hoạt động kinh doanh du lịch. Mặt khác Tỉnh có chính sách đầu tư thoả đáng cho ngành du lịch, có tầm nhìn xa trông rộng, có định hướng phát triển lâu dài, bền vững, tập trung khai thác vào những loại hình du lịch có thể mạnh sẵn có. Chính quyền cũng phải có chính sách thu hút các nhà đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp liên doanh, các tập thể cá nhân có tiềm năng đầu tư phát triển du lịch tại địa phương.

#### **4.2.1.2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển du lịch của tỉnh Bo Kẹo**

Về thuế, ưu tiên thuế nhập khẩu với thuế suất bằng thuế nhập khẩu tư liệu sản xuất đối với các trang thiết bị khách sạn, cơ sở vui chơi giải trí, phương tiện vận chuyển khách du lịch, vật tư phục vụ du lịch mà trong nước chưa sản xuất được hoặc không đáp ứng được yêu cầu hiện đại hóa cơ sở du lịch theo yêu cầu của du khách.

Về chính sách đầu tư cần phải áp dụng một cách linh hoạt nhất, ưu đãi nhất đối với nhà đầu tư.

Các chính sách của Tỉnh đã đề ra khuyến khích đầu tư trong thời gian qua chưa đủ để đảm bảo tính pháp lý phải được rà soát lại, điều chỉnh, bổ sung các chính sách để hỗ trợ để động viên khuyến khích các chủ thể hoạt động du lịch trên địa bàn.

Đẩy mạnh giới thiệu về những lợi thế, tiềm năng, định hướng của Tỉnh về du lịch nhằm thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài.

Về thị trường du lịch bao gồm thị trường trong nước và thị trường quốc tế cần có chính sách phù hợp nhằm khai thác tối đa tiềm năng của các thị trường các nước láng giềng trong khu vực, phân đấu tỉnh Bo Kẹo nằm trong chuỗi liên kết du lịch các nước.

#### **4.2.2. Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo**

Tiếp tục kiểm tra, khảo sát, đánh giá lại toàn bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, nhất là hệ thống giao thông, thông tin liên lạc, điện, nước sinh hoạt.. để có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, đáp ứng nhu cầu phục vụ du khách ngày càng cao và phục vụ phát triển KT-XH của Tỉnh.

Tập trung đẩy mạnh và triển khai quy hoạch bến xe, bến thuyền để phục vụ đưa đón du khách đến tỉnh Bo Kẹo được thuận lợi hơn.

Cơ sở hạ tầng các khu, điểm du lịch hiện có phải được nâng cấp, để thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến với du lịch Bo Kẹo.

Đặc biệt tỉnh cần quan tâm công tác xây dựng kết cấu hạ tầng, nâng cấp đường giao thông, phát triển mạng lưới điện và thông tin liên lạc đến các khu du lịch.

Bảo tồn, tôn tạo các điểm du lịch, tài nguyên du lịch đây là vấn đề nòng cốt trong phát triển du lịch và đảm bảo phát triển du lịch theo hướng bền vững.

Thúc đẩy phát triển các cơ sở lưu trú, nghỉ dưỡng, ăn uống, vui chơi... phục vụ du khách trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo.

### **4.2.3. Đẩy mạnh thực hiện hoạt động du lịch có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo**

*Một là*, tích cực tuyên truyền, phổ biến thực hiện pháp luật, chính sách về du lịch.

*Hai là*, khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn.

*Ba là*, tổ chức xúc tiến du lịch trên địa bàn

*Bốn là*, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nhân lực làm công tác du lịch trên địa bàn tỉnh

### **4.2.4. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo**

*Thứ nhất*, kiểm tra việc thực hiện các quy hoạch, chính sách của Nhà nước của Tỉnh có liên quan đến hoạt động du lịch. Kiểm tra các tiến độ hoạt động các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch.

*Thứ hai*, hoạt động thanh tra, kiểm tra nhằm mục đích vừa thúc đẩy các doanh nghiệp kinh doanh trung thực, minh bạch, vừa giúp Nhà nước phát hiện những sai sót của doanh nghiệp để có những biện pháp xử lý kịp thời, đảm bảo sự tôn nghiêm của pháp luật.

*Thứ ba*, đổi mới phương thức thanh tra, kiểm tra.

*Thứ tư*, lựa chọn một đội ngũ những người làm công tác thanh tra, kiểm tra có đủ năng lực, trình độ, đáp ứng được yêu cầu của công tác thanh tra, kiểm tra trong tình hình mới.

### **4.2.5. Hoàn thiện bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch**

*Về bộ máy*

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm giữa các bộ phận, đơn vị của các cấp các khâu thuộc hệ thống bộ máy QLNN về du lịch phù hợp với tình hình hiện nay.

- Cần tăng cường công tác chỉ đạo điều hành. Điều này đòi hỏi quyết tâm chính trị cao của các cấp quản lý du lịch.

- Cần kiện toàn hệ thống quản lý từ Tỉnh đến địa phương về du lịch; sắp xếp lại các doanh nghiệp du lịch nhà nước, hình thành các công ty mạnh, cần đa dạng hóa sở hữu.

- Ứng dụng các mô hình, phương thức QLNN hiện đại về du lịch..

*Về đội ngũ*

Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức quản lý kinh tế nói chung, quản lý du lịch nói riêng đảm bảo phẩm chất đủ năng lực vận hành có hiệu quả bộ máy quản lý du lịch theo yêu cầu kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập du lịch trong nước và quốc tế.



### *Nguồn nhân lực chuyên môn*

Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu các hoạt động dịch vụ, trước hết là nguồn nhân lực phục vụ cho các hoạt động du lịch. Đây là một trong các hoạt động có vai trò quyết định, bởi vì chuyển từ sản xuất nông nghiệp sang kinh doanh dịch vụ du lịch đòi hỏi thay đổi căn bản chất lượng nguồn nhân lực, nhất là tư duy kinh doanh, phong cách và trình độ kinh doanh du lịch.

Phát triển nguồn nhân lực chuyên môn là hướng đi lâu dài và trọng tâm, vừa để định hướng và tăng cường năng lực hoạch định chính sách, vừa để hình thành khung pháp lý và cơ chế cho phát triển nhân lực du lịch.

## KẾT LUẬN

Du lịch là ngành công nghiệp không khói, có vai trò quan trọng trong phát triển bền vững và bao trùm. Phát triển các hoạt động du lịch không chỉ tạo thêm việc làm, tăng thu nhập dân cư, góp phần tăng trưởng kinh tế, mà còn góp phần quan trọng vào việc đa dạng hóa thu nhập, đa dạng hóa ngành nghề, sản phẩm dịch vụ.

Tỉnh Bo Kẹo là một trung tâm phân phối khách du lịch miền Bắc và là tỉnh có tài nguyên du lịch đa dạng và phong phú phù hợp với yêu cầu tham quan của du khách trong nước và nước ngoài. Quản lý du lịch tỉnh Bo Kẹo trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, cơ sở hạ tầng được xây dựng cải thiện khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống, đường giao thông "đường ô tô, đường sông, đường hàng không" được nâng cấp theo hướng hội nhập với các tỉnh trong nước và đồng thời hội nhập với các nước trong khu vực để cùng nhau phát triển. Du lịch Bo Kẹo cũng đã có những đóng góp không nhỏ vào tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu, tạo việc làm, tăng thu nhập của một bộ phận cư dân trên địa bàn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, du lịch Bo Kẹo còn bộc lộ không ít những yếu điểm như số lượng doanh nghiệp hoạt động du lịch còn ít, đầu tư của Trung ương và địa phương vào cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch; trình độ phục vụ của các doanh nghiệp làm du lịch còn nhiều hạn chế, lao động du lịch vừa thiếu vừa yếu, QLNN đối với phát triển du lịch trên địa bàn còn bộc lộ nhiều bất cập.... Những yếu kém trong quản lý du lịch ở Bo Kẹo thời gian qua đã ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển của ngành du lịch nói chung và của mỗi doanh nghiệp hoạt động du lịch nói riêng ở Bo Kẹo. Do đó, cần phải hoàn thiện QLNN về du lịch, kết nối với các địa phương trong nước và quốc tế để thúc đẩy phát triển hoạt

động du lịch, thu hút ngày càng nhiều du khách, phát huy vai trò trung tâm dịch vụ du lịch và điều phối khách du lịch miền Bắc nước CHDCND Lào là cần thiết.

Trước thực tế đó, việc nghiên cứu đề tài "Quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào" có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển du lịch tỉnh Bo Kẹo trong thời gian tới. Từ mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra, nội dung luận án đã đạt một số kết quả chính sau:

*Một là*, luận giải sâu sắc hơn cơ sở lý luận của QLNN về du lịch cấp tỉnh dưới góc độ quản lý theo ngành kết hợp quản lý theo vùng, địa bàn. Trong đó, làm rõ khái niệm, nội dung, tiêu chí đánh giá và nhân tố ảnh hưởng đến QLNN về du lịch cấp tỉnh.

*Hai là*, phân tích tiềm năng, lợi thế về du lịch để phát triển du lịch tỉnh Bo Kẹo; đánh giá đúng thực trạng QLNN về du lịch của tỉnh Bo Kẹo giai đoạn 2007 đến nay, chỉ ra những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế; xác định các nhân tố ảnh hưởng đến QLNN về du lịch tỉnh Bo Kẹo.

*Ba là*, xác định rõ mục tiêu, phương hướng phát triển du lịch tỉnh Bo Kẹo và đề xuất giải pháp hoàn thiện QLNN về du lịch tỉnh Bo Kẹo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Các nhóm giải pháp đó là: Nâng cao chất lượng xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch và các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo; Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo; Đẩy mạnh thực hiện hoạt động du lịch có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo; Tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Bo Kẹo; Hoàn thiện bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch.

Tính hiện thực, khả thi của việc đưa du lịch Bo Kẹo trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp ngày càng lớn vào tăng trưởng kinh tế, đạt hiệu quả tổng hợp về KT - XH - môi trường đòi hỏi phải thực hiện các giải pháp một cách đồng bộ, nhất quán với sự đồng thuận của các cấp quản lý, các doanh nghiệp và nỗ lực của mỗi cán bộ, mỗi người dân trên địa bàn.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ  
CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Som Khith Vong Pan Nha (2018), "Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch tỉnh Bo Kẹo Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào", *Tạp chí Kinh tế Châu Á và Thái Bình Dương*, (số cuối tháng 6), tr.45.
2. Som Khith Vong Pan Nha (2018), "Tiềm năng và hạn chế trong phát triển du lịch tỉnh Bo Kẹo Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào", *Tạp chí Kinh tế và Quản lý*, (26), tr.75.